TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Chí Trường;

Bà Bùi Nguyễn Tuyết Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Vũ Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Nh, sinh năm 1999 tại tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu đăng ký thường trú: Ấp Rọc N, xã Hưng Y, huyện An B, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Kh, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ch, sinh năm 1962 (sống) và con bà Văn Thị H, sinh năm 1973 (sống); Có chồng Đặng Hoàng L, sinh năn 1994; Có con Đặng Trần Ngọc Th, sinh ngày 18-5-2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 28-10-2021; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 06-11-2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/. Đặng Văn Qu, sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt).

2/. Đặng Hoàng L, sinh năm 1994(có mặt) .

Cùng cư trú: Kh, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Lê Thị Đ, sinh năm 2002 (có mặt).

4/. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980 (có đơn vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp K, xã Phú Đ, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.

5/. Phan Văn Th, sinh năm 1970 (có đơn vắng mặt).

Cư trú: Kh, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 28-10-2021 bị cáo Trần Thị Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 66N1 - 426.13 chạy từ nhà ở kh, thị trấn Sa R, huyện Tân H hướng về xã Tân Th, huyện Tân H khi đến khu vực đê bao thuộc khu vực kh, thị trấn Sa R thì bị cáo gặp một người nam (không biết họ, tên và địa chỉ) nhưng biết người này có bán ma túy nên bị cáo hỏi người nam "có đồ không, tức là có ma túy không" người nam trả lời "có", bị cáo nói "lấy năm trăm (tức là mua 500.000 đồng ma túy)", người nam này bán cho bị cáo 02 bọc ma túy rồi bị cáo trả cho người nam này số tiền 500.000 đồng. Bị cáo lấy 01 bọc ma túy để vào trong khẩu trang đang đeo còn 01 bọc ma túy bị cáo cầm trên tay phải rồi điều khiển xe chạy về hướng chợ Tân H. Khi đến gần nhà trọ Lan S, thuộc kh, thị trấn Sa R, huyện Tân H thì bị lực lượng Công an huyện Tân Hồng dừng xe kiểm tra phát hiện trên người bị cáo có cất giấu ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng tiến hành khám xét chổ ở của bị cáo phát hiện tại phòng ngủ của bị cáo có 05 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Thị Nh khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 15-10-2021 bị cáo điều khiển xe mô tô chạy từ nhà đến thành phố Hồng Ng để đi công việc gia đình, khi chạy qua cầu Thường L thuộc thành phố Hồng Ng thì gặp một người thanh niên (không biết họ, tên và địa chỉ) nhưng biết người này có bán ma túy, lúc này bị cáo muốn mua ma túy nên hỏi người thanh niên "có đem theo không (ma túy)" thì người thanh niên này trả lời "có", bị cáo nói "lấy cho em hai triệu (mua 2.000.000 đồng ma túy)" thì người thanh niên này đưa cho bị cáo 05 bọc ma túy bị cáo trả cho người thanh niên này số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo cất giấu 05 bọc ma túy trong phòng ngủ.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm:

- 07 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, hiệu PACKET SCALE và 04 cục pin tiểu AAA, nhãn hiệu TOSHIBA.

- 02 cuộn băng keo nhãn hiệu NANO màu đen.

- 34 ống thủy tinh hình tròn dài 20cm.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát số 66N1 - 426.13, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: xanh - đen, số loại: BLADE (do Nguyễn Thị Ng đứng tên giấy đăng ký).

Tại kết luận giám định số: 902/KL-KTHS ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bọc nylon hàn kín, được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu số 1 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,427 gam, loại Methamphetamine và tinh thể rắn chứa trong 05 bọc nylon, được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu số 2 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 7,876 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Tổng khối lượng ma túy trong 07 bọc nylon là 9,303 gam. Sau khi giám định hoàn trả lại 8,794 gam.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có ông nội tên Trần Văn Nh là người được hưởng chính sách như thương binh. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSTH ngày 21 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Trần Thị Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Thị Nh thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có ông nội tên Trần Văn Nh là người được hưởng chính sách như thương binh. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Nh mức hình phạt từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử PACKET SCALE và tịch thu tiêu hủy 04 cục pin

tiểu, 02 cuộn băng keo; 34 ống thủy tinh và 8,794 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 66N1 - 426.13 do chị Nguyễn Thị Ng đứng tên giấy đăng ký, vào ngày 28-10-2021, chị Lê Thị Đ (con chị Ng) đem xe này đến nhà của anh Đặng Hoàng L (chồng của bị cáo) để sửa chữa. Sau đó bị cáo gặp Đ hỏi mượn xe đi mua thức ăn chị Đ đồng ý, việc bị cáo sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy chị Ng và chị Đ không biết và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh của bị cáo không dùng để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại xe mô tô cho chị Ng và điện thoại cho bị cáo quản lý, sử dụng nên không đề nghị xem xét.

Đối với 02 người nam bán ma túy cho bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với việc bị cáo cất giấu 05 bọc ma túy trong phòng ngủ của mình anh Đặng Hoàng L (chồng của bị cáo) không biết, nên không xem xét xử lý.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Nh phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã có hành vi 02 lần mua ma túy loại Methamphetamine tàng trữ, có tổng khối lượng 9,303 gam mục đích để sử dụng.

[3] Căn cứ vào Kết luận giám định số: 902/KL-KTHS ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 bọc nylon hàn kín, được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu số 1 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,427 gam, loại

Methamphetamine và tinh thể rắn chứa trong 05 bọc nylon, được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu số 2 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 7,876 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy trong 07 bọc nylon là: 9,303 gam, sau khi giám định hoàn trả lại 8,794 gam, là chất được quy định tại Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, đây là chất cấm tàng trữ. Đồng thời qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi tội phạm của mình, như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị Nh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật trên quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

...

g)...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Nh đã xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm hình sự, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong việc lượng hình để răn đe, giáo dục bị cáo nhằm có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có ông nội tên Trần Văn Nh là người được hưởng chính sách như thương binh. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những tình tiết phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo pháp luật hình sự nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo chỉ làm thuê và phụ giúp gia đình, không có thu nhập ổn định, bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với việc bị cáo cho rằng mua ma túy của 02 người nam nhưng không biết họ tên và địa chỉ để sử dụng nhưng chưa làm việc được, nên không xem xét xử lý, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với việc bị cáo cất giấu 05 bọc ma túy trong phòng ngủ của bị cáo với anh Đặng Hoàng L (chồng của bị cáo) không biết, nên không xem xét xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử PACKET SCALE và tịch thu tiêu hủy 04 cục pin tiểu; 02 cuộn băng keo; 34 ống thủy tinh và 8,794 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 66N1 - 426.13 do chị Nguyễn Thị Ng đứng tên giấy đăng ký, vào ngày 28-10-2021, chị Lê Thị Đ (con chị Ng) đem xe này đến nhà của anh Đặng Hoàng L (chồng của bị cáo) để sửa chữa. Sau đó bị cáo gặp Đ hỏi mượn xe đi mua thức ăn chị Đ đồng ý, việc bị cáo sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy chị Ng và chị Đ không biết và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh của bị cáo không dùng để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại xe mô tô cho chị Ng và điện thoại cho bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp, nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội; đề nghị mức hình phạt; xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 249: Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Nh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Nh 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ bị cáo từ ngày 28 tháng 10 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 cục pin tiểu; 02 cuộn băng keo; 34 ống thủy tinh và 8,794 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử hiệu PACKET SCALE.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-2-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Nh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29-7-2022). Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tựu